

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh Đại học năm 2024**  
**của Trường Đại học Quảng Nam**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ về Quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;*

*Căn cứ Thông tư số 10/TT-BGDĐT ngày 28/4/2023 về việc điều chỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;*

*Căn cứ Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;*

*Theo đề nghị của Trường Đại học Quảng Nam tại Tờ trình số 99/TTr-DHQN ngày 12/01/2024 (kèm theo Báo cáo giải trình số 117/BC-DHQN ngày 15/01/2024 của Trường Đại học Quảng Nam); ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 46/TTr-SGDĐT ngày 06/3/2024 và của Sở Tài chính tại Công văn số 445/STC-HCSN ngày 07/02/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh Đại học năm 2024 của Trường Đại học Quảng Nam, cụ thể như sau:

**I. Các ngành đại học hệ chính quy. Cụ thể:**

STT	Ngành học	Mã ngành	Số lượng	Chỉ tiêu ngân sách nhà nước	Chỉ tiêu ngoài ngân sách nhà nước
1	Giáo dục Mầm non	7140201	100	100	/
2	Giáo dục Tiểu học	7140202	140	140	/
3	Sư phạm Toán học	7140209	40	40	/
4	Sư phạm Ngữ Văn	7140217	40	40	/
5	Sư phạm Tiếng Anh	7140231	40	40	/
6	Sư phạm Vật lý	7140211	10	10	/
7	Sư phạm Sinh học	7140213	10	10	/
8	Công nghệ Thông tin	7480201	200	75	125
9	Ngôn ngữ Anh	7220201	200	100	100
10	Việt Nam học	7310630	90	50	40
11	Bảo vệ thực vật	7620112	75	25	50
12	Lịch sử	7229010	90	50	40
13	Quản trị kinh doanh	7340101	95	50	45
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.130</b>	<b>730</b>	<b>400</b>

**II. Các ngành đào tạo hệ VHVL, liên thông VHVL, văn bằng 2: 1.344 chỉ tiêu (chỉ tiêu ngoài ngân sách nhà nước). Cụ thể:**

STT	Ngành học	Năng lực đào tạo của nhà trường	Chỉ tiêu hệ chính quy	Chỉ tiêu hệ VHVL, liên thông VHVL, văn bằng 2
1	Giáo dục Mầm non	459	100	359

2	Giáo dục Tiểu học	590	140	450
3	Sư phạm Toán học	80	40	40
4	Sư phạm Ngữ Văn	63	40	23
5	Sư phạm Vật lý	72	20	52
6	Sư phạm Sinh học	73	20	53
7	Công nghệ Thông tin	225	200	25
8	Ngôn ngữ Anh	300	200	100
9	Việt Nam học	201	90	111
10	Bảo vệ thực vật	144	75	69
11	Lịch sử	152	90	62
<b>Tổng cộng</b>		<b>2.359</b>	<b>1.015</b>	<b>1.344</b>

**Điều 2.** Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Nam có trách nhiệm thực hiện các thủ tục, trình tự đăng ký tuyển sinh năm 2024 với Bộ Giáo dục và Đào tạo; sau khi có thông báo chỉ tiêu tuyển sinh năm 2024, tổ chức tuyển sinh, đào tạo theo đúng Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX (O).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Anh Tuấn**